

PHỤ LỤC

Kinh phí sửa chữa định kỳ các tuyến đường tỉnh theo kế hoạch giai đoạn 5 năm (2011 – 2015)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 944/QĐ-CTUBND ngày 29/4/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên tuyến đường	Kinh phí dự kiến giai đoạn (2011-2015)					Ghi chú
		Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	
1	Tuyến DT 629 (Bồng Sơn – An Lão)	6.000	8.000				
2	Tuyến DT 630 (Cầu Dơi – Kim Sơn)	4.000					
3	Tuyến DT 633 (Chợ Gồm - Đê Gi)	4.000					
4	Tuyến DT 635 (Gò Găng – Cát Tiến)			22.000			
5	Tuyến DT 636 (Gò Găng – Kiên Mỹ)		12.000			6.800	
6	Tuyến DT 637(Vườn Xoài – Vĩnh Thạnh)				19.000	20.000	
7	Tuyến DT 638(Diêu Trì – Mục Thịnh)	10.000					
8	Tuyến DT 639 (Nhơn Hội – Tam Quan)	6.000					Đầu tư từ nguồn vốn đường ven biển (theo QĐ số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ
9	Tuyến DT 640(Ông Đô - Cát Tiến)		14.000				
10	Tuyến đường Quy Nhơn - Nhơn Hội				11.000		
	TỔNG CỘNG	38.000	34.000	22.000	30.000	26.800	

Ghi chú : Kinh phí đầu tư các tuyến đường năm 2011 từ nguồn kinh phí hỗ trợ khắc phục bão lụt đợt 2 năm 2010 (theo quyết định số 635/QĐ-CTUBND ngày 28/3/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)